TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẢO LỘC** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 160/2022/QĐST-HNGĐ	*Bảo Lộc, ngày 23 tháng 06 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 224/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 05 năm 2022 giữa:

Ông **Trần Phước T**, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Thôn 1, xã E, thành phố B, tỉnh Đ.

Bà **Vũ Thị Hoài T1,** sinh năm 1988;

Địa chỉ: Số nhà 185 đường Đoàn Thị Đ, xã T, thành phố B, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 06 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 06 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Phước T và bà Vũ Thị Hoài T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao con chung tên Trần Hoàng T2, sinh ngày 23/07/2010 cho bà T1 trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên; Ông T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng), thời gian cấp dưỡng từ tháng 7/2022 đến khi con thành niên.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi người nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân gia đình.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự

Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung, nợ riêng: Các đương sự khai không có.

Về án phí: Ông Trần Phước T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm (Ly hôn) là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005060 ngày 19/05/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc. Ông T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, điều 7a, điều 7b và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND TP. Bảo Lộc ;
- Chi cục THADS TP. Bảo Lộc;
- UBND nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nguyệt